

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẬU GIANG**

Số: 1588/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hậu Giang, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Công văn số 2084/VPCP-KSTT ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. (Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính)

Nội dung cụ thể 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông được quy định tại Công văn số 2084/VPCP-KSTT ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật, hoàn chỉnh nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này và tổ chức công khai, đăng tải các thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; đồng thời, tổ chức tập huấn triển khai quy trình, nghiệp vụ về thực hiện liên thông các thủ tục và trên Cổng Dịch vụ công liên thông theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc: Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Y tế; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**



**Đông Văn Thanh**

**DANH MỤC 02 NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG: ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI; ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, TRỢ CẤP MAI TÁNG, HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẬU GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí đồng/trường hợp	Căn cứ pháp lý
1	Liên thông Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi	- Đăng ký khai sinh: Ngay trong ngày.	- Đăng ký khai sinh: Ngay trong ngày.	UBND cấp xã	- Đăng ký khai sinh: Không.	<p><b>* Lĩnh vực Hộ tịch</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</li> <li>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</li> </ul> <p><b>*Lĩnh vực cư trú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;</li> <li>- Nghị định số Nghị định 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú;</li> <li>- Thông tư số Thông tư 55/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;</li> <li>- Thông tư số Thông tư 56/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú;</li> <li>- Thông tư số Thông tư 57/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</li> </ul> <p><b>*Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;</li> <li>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;</li> </ul>
		- Đăng ký thường trú: Không quá 07 ngày làm việc.	- Đăng ký thường trú: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ.		- Đăng ký thường trú: Không.	
		- Cấp thẻ bảo hiểm y tế: 02 ngày làm việc.	- Cấp thẻ bảo hiểm y tế: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ.		- Cấp thẻ bảo hiểm y tế: Không.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí đồng/trường hợp	Căn cứ pháp lý
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;</li> <li>- Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn, vệ sinh lao động về BHXH bắt buộc đối với người lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;</li> <li>- Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, chi trả các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp;</li> <li>- Quyết định số 515/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy chế quản lý cơ sở dữ liệu hộ gia đình và mã số BHXH của người tham gia BHXH, BHYT;</li> <li>- Quyết định số 706/QĐ-BHXH ngày 19/5/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy trình liên thông điện tử giải quyết nhóm thủ tục hành chính “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 976/QĐ-BHXH ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.</li> </ul>
2	Liên thông Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng	- Đăng ký khai tử: Ngay trong ngày làm việc, trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 03 ngày làm việc.	- Đăng ký khai tử: Ngay trong ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ, trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 03 ngày làm việc.	UBND cấp xã	- Đăng ký khai tử: Không.	<p><b>* Lĩnh vực Hộ tịch</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí đồng/trường hợp	Căn cứ pháp lý
		<p>- Xóa đăng ký thường trú: Không quá 05 ngày làm việc.</p>	<p>- Xóa đăng ký thường trú: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ.</p>		<p>- Xóa đăng ký thường trú: Không.</p>	<p>số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p><b>*Lĩnh vực cư trú</b></p> <p>- Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số Nghị định 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú;</p> <p>- Thông tư số Thông tư 55/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;</p> <p>- Thông tư số Thông tư 56/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú;</p> <p>- Thông tư số Thông tư 57/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p><b>*Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội</b></p> <p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
		<p>- Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng: 10 ngày làm việc.</p>	<p>- Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ.</p>		<p>- Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng: Không.</p>	